**1.** **Thủ tục tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành.**

***a) Trình tự thực hiện***:

***- Bước 1***: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công trình bắt đầu vận hành, chủ giấy phép phải nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Trung tâm Hành chính công tỉnh *(sau đây gọi là Trung tâm):* Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để người nộp hồ sơ biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm quản lý; chuyển giao hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường*.*

***- Bước 2***: Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị tính tiền để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

***+*** Trong thời hạn mười năm (15) ngày làm việc (tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ), Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ:

. Trường hợp đủ điều kiện tính tiền, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị tính tiền nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện.

. Trường hợp công trình đã được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài  
nguyên nước mà chỉ có sự thay đổi tên chủ giấy phép (cấp lại) và không có sự  
thay đổi các căn cứ tính tiền cấp quyền theo Quyết định phê duyệt tiền cấp  
quyền đã phê duyệt trước đó thì không phải điều chỉnh lại Quyết định phê duyệt  
tiền cấp quyền. Trong nội dung giấy phép cấp lại phải quy định rõ việc chủ giấy  
phép mới phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính, trong đó có tiền cấp quyền khai  
thác tài nguyên nước đã được phê duyệt tại Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền  
trước đó

***- Bước 3***:

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

***- Bước 4:*** Giao kết quả hồ sơ về Trung tâm *(việc nhận và giao kết quả hồ sơ thông qua nhân viên bưu điện).* Trung tâm có trách nhiệm thu phí; trả kết quả cho người thực hiện thủ tục hành chính.

***b) Cách thức thực hiện***:Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc gửi qua bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

***c) Thành phần hồ sơ***:

- Bản chính: Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
(Phụ lục III kèm theo Nghị định số 41/2021/NĐ-CP) với các nội dung chủ yếu  
sau: Chất lượng nguồn nước; loại nguồn nước, điều kiện khai thác, quy mô khai  
thác, thời gian khai thác, thời gian tính tiền, sản lượng khai thác cho từng mục  
đích sử dụng, giá tính tiền, mức thu tiền cho từng mục đích sử dụng; tính tiền  
cho từng mục đích sử dụng, tổng tiền cấp quyền khai thác, phương án nộp tiền  
cấp quyền khai thác và kèm theo các tài liệu để chứng minh.

- Bản sao: Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

**d) Số lượng hồ sơ:** 02 bộ.

***đ) Thời hạn giải quyết***:20 ngày làm việc, tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính, thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*:Trong thời gian năm (05) ngày làm việc, tính từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt tiền cấp quyền*:Trong thời hạn mười năm (15) ngày làm việc, tính từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ việc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời hạn gửi thông báo*:

+ Sau khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục thuế địa phương nơi có công trình khai thác kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

+ Chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản phê duyệt, thông báo tiền cấp quyền, Cục thuế địa phương nơi có công trình khai thác tài nguyên nước ra thông báo nộp tiền (Phụ lục IV kèm theo Nghị định số41/2021/NĐ-CP) gửi tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền.

***e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức và cá nhân là chủ giấy phép.

***g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính***:

*- Cơ quan có thẩm quyền quyết định*: Ủy ban nhân dân tỉnh.

*- Cơ quan trực tiếp thực hiện*: Sở Tài nguyên và Môi trường.

***h) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính***:

Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

***i) Phí, lệ phí (nếu có)***:Không.

***k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:**

- *Phụ lục III*: Mẫu kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- *Phụ lục V*: Mẫu Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

*(Phụ lục ban hành kèm theo* Nghị định số 41/2021/NĐ-CP *ngày 30/3/2021 của Chính Phủ).*

***l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)***:Không quy định

***m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính***:

- Luật Tài nguyên nước năm 2012;

- Nghị định số 201/2013/NĐ- CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.

- Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính Phủ quy định về phương pháp tính tiền, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất; hành nghề khoan nước dưới đất; khai thác, sử dụng nước mặt; xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021.